

Phụ lục I

ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG TÁC DUY TRÌ THẨM CỎ CÔNG VIÊN, VƯỜN HOA, TIỂU ĐẢO, DẢI PHÂN CÁCH

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng
năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

CX1.01.00. Tưới nước thảm cỏ công viên, vườn hoa, tiểu đảo, dải phân cách

** Thành phần công việc:*

- Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị tưới: Kiểm tra các thiết bị tưới (*hệ thống tưới tự động, vòi tưới, bình tưới cầm tay hoặc hệ thống ống dẫn nước*) đảm bảo rằng các thiết bị hoạt động tốt, không bị hư hỏng hoặc tắc nghẽn.

- Vận chuyển vật liệu, dụng cụ đến nơi làm việc.

- Xác định lượng nước và thời gian tưới:

Tính toán lượng nước cho từng khu vực như thảm cỏ công viên, tiểu đảo, dải phân cách dựa trên điều kiện thời tiết, diện tích, loại đất và loại cỏ. Lượng nước tưới không quá 5 lít/m². Số lần tưới trung bình 96 lần/năm. Nước tưới lấy nguồn cung cấp tại chỗ hoặc bằng ô tô tưới nước.

Lựa chọn thời gian tưới phù hợp (*thường là vào sáng sớm hoặc chiều tối để tránh bốc hơi nước vào ban ngày*).

- Tiến hành tưới nước: Tưới đều trên toàn bộ diện tích thảm cỏ, tiểu đảo, dải phân cách đảm bảo nước được phân bố đồng đều.

- Kiểm tra tình trạng thảm cỏ sau khi tưới: Quan sát tình trạng của thảm cỏ sau khi tưới để kiểm tra xem nước có thấm đủ xuống rễ hay không. Phát hiện sớm các dấu hiệu của thảm cỏ bị khô hoặc úng nước và điều chỉnh lượng nước tưới phù hợp.

- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.

- Chùi rửa, cất dụng cụ lao động tại nơi quy định.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Đảm bảo độ ẩm phù hợp:

Đảm bảo cung cấp đủ lượng nước cần thiết cho thảm cỏ mà không bị dư thừa hoặc thiếu hụt. Sử dụng các thiết bị tưới phù hợp để đảm bảo nước được phân phối đều, không để nước đọng hoặc chảy tràn. Tưới nhẹ nhàng để không làm lộ rễ cỏ. Tránh tưới vào ban trưa khi nhiệt độ cao vì nước dễ bốc hơi và cây cỏ có thể bị sốc nhiệt.

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

CX1.01.10. Tưới nước thấm cỏ công viên, vườn hoaĐơn vị tính: 100m²/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức			
				Thủ công	Máy bơm		Ô tô
					Động cơ xăng 3CV	Động cơ điện 1,5KW	
CX1.01.10	Tưới nước thấm cỏ công viên, vườn hoa	<i>Vật liệu:</i>	m ³	0,5	0,5	0,5	0,5
		- Nước					
		<i>Nhân công:</i>	công	0,12	0,068	0,09	0,099
		- Bạc thợ 3/7 nhóm II					
<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>	ca			0,061	0,081	0,0297	
- Máy bơm nước							
		- Ô tô tưới nước					
		5 m ³					
				1	2	3	4

CX1.01.20. Tưới nước cỏ tiểu đảo, dải phân cáchĐơn vị tính: 100m²/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức			
				Thủ công	Máy bơm		Ô tô
					Động cơ xăng 3CV	Động cơ điện 1,5KW	
CX1.01.20	Tưới nước cỏ tiểu đảo, dải phân cách	<i>Vật liệu:</i>	m ³	0,6	0,6	0,6	0,6
		- Nước					
		<i>Nhân công:</i>	công	0,153	0,099	0,108	0,09
		- Bạc thợ 3/7 nhóm II					
<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>	ca			0,081	0,097	0,0324	
- Máy bơm nước							
		- Ô tô tưới nước					
		5 m ³					
				1	2	3	4

CX1.02.00. Phát cỏ** Thành phần công việc:*

- Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị cắt cỏ: Kiểm tra các thiết bị (*máy cắt cỏ, phản hoặc liềm*) đảm bảo rằng các thiết bị hoạt động tốt, không bị hư hỏng. Chuẩn bị các dụng cụ như cào, chổi quét (*để gom cỏ sau khi cắt*), bao tải, thùng chứa hoặc xe đẩy (*để thu gom và vận chuyển cỏ*).

- Vận chuyển vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc.

- Thực hiện phát cỏ: Phát cỏ thường xuyên, đảm bảo cỏ luôn bằng phẳng và chiều cao cỏ tùy theo địa hình và điều kiện chăm sóc từng vị trí.

- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Chiều cao cỏ: Duy trì cỏ luôn bằng phẳng và đảm bảo chiều cao đồng đều.

- Thời gian phát cỏ: Không phát cỏ trong thời điểm nắng nóng gay gắt để tránh sốc nhiệt cho nhân công và cây trồng. Không phát cỏ ngay sau mưa để tránh đất bị xói mòn.

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

Đơn vị tính: 100m²/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức	
				Thủ công	Máy
CX1.02.00	Phát cỏ	<i>Nhân công:</i> - Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	0,45	0,145
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i> - Máy cắt cỏ động cơ xăng 3 CV	ca		0,0603
				1	2

CX1.03.00. Xén lẻ cỏ** Thành phần công việc:*

- Chuẩn bị, vận chuyển vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc.
- Xén thẳng lẻ cỏ theo chu vi khu vực, theo yêu cầu kỹ thuật. Tần suất thực hiện tùy thuộc vào tốc độ sinh trưởng của cỏ (*không quá 12 lần/năm*).
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.
- Chùi rửa, cất dụng cụ lao động vào nơi quy định.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Chiều cao của cỏ sau khi xén phải đồng đều, đường cắt thẳng, gọn gàng.
- Tránh xén cỏ quá sát gốc cây hoặc làm hỏng hệ thống tưới tiêu, hệ thống bó vỉa, bồn cây.
- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

Đơn vị tính: 100md/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức	
				Cỏ lá tre	Cỏ nhung
CX1.03.00	Xén lẻ cỏ	<i>Nhân công:</i> - Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	0,30	0,45
				1	2

CX1.04.00. Làm cỏ tạp**Thành phần công việc:*

- Chuẩn bị, vận chuyển vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc.
- Nhổ sạch cỏ khác lẫn trong cỏ theo yêu cầu kỹ thuật.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.
- Chùi rửa, cất dụng cụ lao động vào nơi quy định.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Không để sót cỏ dại cao, cây bụi nhỏ ảnh hưởng đến cảnh quan.
- Nhổ tận gốc, không để lại phần rễ tái sinh nhanh.

Đơn vị tính: 100m²/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX1.04.00	Làm cỏ tạp	<i>Nhân công:</i> - Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	0,30

CX1.05.00. Trồng dặm cỏ

**Thành phần công việc:*

- Khảo sát khu vực trồng dặm, chọn loại cỏ phù hợp với loại cỏ có sẵn. Kiểm tra điều kiện thời tiết (*không trồng dặm vào mùa mưa lớn để tránh cỏ bị úng hoặc trôi*).

- Chuẩn bị, vận chuyển vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc.
- Làm đất khu vực trồng dặm: đất trồng cỏ phải tơi xốp, không chứa cỏ dại.
- Thay thế các chỗ cỏ chết hoặc bị dẫm nát. Đảm bảo sau khi trồng dặm thảm cỏ được phủ kín không bị mất khoảng.
- Tưới nước ngay sau khi trồng dặm, giữ đất ẩm nhưng không đọng nước.
- Bón phân để kích thích cỏ phát triển (bón phân sau khi trồng từ 7-10 ngày).
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.
- Chùi rửa, cất dụng cụ lao động vào nơi quy định.

Yêu cầu kỹ thuật:

- Cỏ phải đồng đều về màu sắc, chiều cao và giống với loại cỏ hiện hữu.
- Sau 7-10 ngày, cỏ phải bám rễ chắc vào đất. Sau 2-4 tuần, cỏ phải phát triển đồng đều, phủ kín khu vực trồng dặm.

Đơn vị tính: 1m²/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức	
				Cỏ lá tre, cỏ lạc	Cỏ nhung
CX1.05.00	Trồng dặm cỏ	<i>Vật liệu:</i>			
		- Cỏ	kg	2,5	1,07
		- Nước	m ³	0,049	0,015
		- Phân vi sinh	kg	0,2	0,2
		<i>Nhân công:</i>			
- Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	0,137	0,077		
				1	2

CX1.06.00. Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ** Thành phần công việc:*

- Khảo sát khu vực cần phun: Xác định loại sâu bệnh hoặc dịch hại ảnh hưởng đến cỏ. Xác định diện tích cần phun để tính toán lượng thuốc. Kiểm tra điều kiện thời tiết (không phun khi có mưa lớn, gió mạnh hoặc nắng quá gắt).

- Chuẩn bị, vận chuyển vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc: Chọn thuốc trừ sâu phù hợp, ưu tiên loại thân thiện với môi trường. Kiểm tra hạn sử dụng và chất lượng thuốc trước khi dùng. Kiểm tra máy phun, vòi phun đảm bảo hoạt động tốt.

- Pha thuốc, phun thuốc theo quy định. Số lần phun thuốc phòng trừ sâu cỏ không vượt quá 6 lần/năm (tùy vào điều kiện và tình hình thực tế lựa chọn số lần phun phù hợp).

- Chùi rửa, cất dụng cụ lao động vào nơi quy định.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Phun thuốc đều tránh để chỗ đậm chỗ nhạt, di chuyển theo hàng lối.

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn môi trường trong quá trình thực hiện.

Đơn vị tính: 100m²/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX1.06.00	Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ	<i>Vật liệu:</i>		
		- Thuốc trừ sâu	lít	0,015
		<i>Nhân công:</i>		
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	0,071

CX1.07.00. Bón phân cỏ** Thành phần công việc:*

- Khảo sát tình trạng cỏ để lựa chọn loại phân bón phù hợp. Kiểm tra điều kiện thời tiết (không bón phân khi trời mưa để tránh hiện tượng rửa trôi).
- Chuẩn bị, vận chuyển vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc.
- Rải đều phân trên toàn bộ diện tích cỏ.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Sau khi bón phân, cỏ phát triển xanh tốt. Đảm bảo không gây mất mỹ quan đô thị và ô nhiễm môi trường.

Đơn vị tính: 100m²/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX1.07.00	Bón phân cỏ	<i>Vật liệu:</i>		
		- Phân vi sinh	kg	3,0
		<i>Nhân công:</i>		
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	0,09